

## CẢM NHẬN VỀ ĐẸP HÌNH TƯỢNG NGƯỜI LÍNH TRONG BÀI THƠ TIỂU ĐỘI XE KHÔNG KÍNH CỦA PHẠM TIẾN DUẬT

### 1. Cảm nhận về đẹp hình tượng người lính trong Bài thơ tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật

Tôi gắn bó máu thịt với Trường Sơn và có thể nói Trường Sơn đã “đẻ” ra nhà thơ Phạm Tiến Duật. Trước đây, bây giờ và sau này nếu tôi viết được chút gì neo lại trong lòng bạn đọc chính là nhờ những năm tháng ở Trường Sơn”. Đó là những lời tâm sự chân thành của nhà thơ Phạm Tiến Duật khi ông đang trên giường bệnh chiến đấu với căn bệnh ung thư quái ác. Những năm tháng chiến tranh đã để lại dấu ấn sâu đậm trong trái tim người lính ấy, để rồi ngân thành những cung bậc cảm xúc, những giai điệu hào hùng, trẻ tráng và hồn nhiên. Bài thơ về tiểu đội xe không kính là một trong những khúc ca hay nhất, mang đậm âm hưởng của những ngày tháng gian khó mà tràn đầy hùng tâm tráng trí của những người lính trên tuyến đường Trường Sơn những năm chống Mỹ.

Chân dung người lái xe Trường Sơn được tác giả khắc họa qua hình ảnh những chiếc xe không kính và một giọng thơ ngang tàng, trẻ trung, gần gũi. Cảm hứng về những chiếc xe không kính đã làm nền để nhà thơ ghi lại những khám phá của mình về vẻ đẹp của những chiến sỹ lái xe trên tuyến đường Trường Sơn thời chống Mỹ. Đó là tư thế hiên ngang, tinh thần dũng cảm, đó còn là lòng lạc quan, yêu đời, tinh đồng chí đồng đội thắm thiết và lòng yêu nước nồng nàn, lý tưởng chiến đấu cao đẹp.

Cái nhìn lạc quan của người lính về sự ác liệt của chiến tranh được thể hiện rất rõ qua cách lý giải về những chiếc xe không kính:

*“Không có kính không phải vì xe không có kính*

*Bom giạt bom rung kính vỡ đi rồi”*

Điệp từ “không” khiến câu thơ giãn ra, tạo nhịp điệu khoan thai, đặc biệt từ “rồi” khép lại câu thơ thứ hai đã làm nên một giọng điệu rất nhẹ. Người lính nói về những chiếc xe không kính chính là nói về cuộc chiến khốc liệt mà họ phải trải qua. Vậy mà người lính lái xe lại kể về tất cả những điều ấy bằng một giọng thản nhiên đến lạ lùng. Điều này cho thấy rất rõ cái nhìn bình thản của người lính về những mất mát của bom đạn mà kẻ thù đã gây ra. Đó là cái nhìn lạc quan của bản lĩnh anh hùng.

Phẩm chất anh hùng của một người lái xe Trường Sơn ngời sáng qua tư thế ung dung:

*“Ung dung buồng lái ta ngồi*

*Nhìn trời, nhìn đất, nhìn thẳng”*

“Ung dung” là tư thế thoải mái, là tâm trạng bình thản và thái độ bình tĩnh, tự tin. Đặt vào hoàn cảnh chiến tranh ác liệt lại lái những chiếc xe không kính thì sự ung dung này chính là biểu hiện cho lòng dũng cảm của người lính lái xe. Điệp từ “nhìn” kết hợp với nghệ thuật đảo

ngữ đã họa lên tư thế hiên ngang của người lính. Tư thế ấy là một sự thách thức với bom đạn của kẻ thù. Phải chăng nhờ những chiếc xe không kính mà người lính mới có điều kiện bộc lộ phẩm chất anh hùng và nguồn sức mạnh tinh thần lớn lao của mình. Miêu tả cảm giác của người lính khi lái những chiếc xe không kính, nhà thơ Phạm Tiến Duật đã mở ra một thế giới tâm hồn phong phú, đẹp đẽ của họ:

*“Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng  
Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim  
Thấy sao trời và đột ngột cánh chim*

*Như sa như ùa vào buồng lái”*

Không còn kính chắn gió, người lái xe lại có cái thú vị là được tiếp xúc trực tiếp với thế giới bên ngoài. Qua khung cửa không còn kính, không chỉ mặt đất mà cả bầu trời với “sao trời” và “cánh chim” cũng như “ùa vào buồng lái”. Nhà thơ Phạm Tiến Duật đã miêu tả rất chính xác cái cảm giác mạnh và đột ngột khi ngồi trên chiếc xe không kính lao nhanh về phía trước. Nhịp thơ dồn dập, khỏe khoắn, vừa gợi cảm giác về tốc độ của tiểu đội xe không kính, vừa mở ra tâm trạng hồ hởi, háo hức của người lính trên đường ra trận. Với người chiến sỹ Trường Sơn “Đường ra trận mùa này đẹp lắm”. Bởi niềm hạnh phúc lớn nhất là được có mặt trên trận tuyến đánh quân thù. Với những câu thơ này, Phạm Tiến Duật đã làm dậy khí thế của tuổi trẻ Việt Nam thời chống Mỹ.

Cái nhìn của người lính lái xe vào thiên nhiên vũ trụ là cái nhìn đậm chất lãng mạn chỉ có ở những người can đảm, biết vượt lên những thử thách khốc liệt. Lái xe không kính không phải là không gặp những khó khăn nào là “Gió vào xoa mắt đắng”, rồi những thứ bên ngoài như quặng như quật vào người lái xe nhưng chủ yếu vẫn là cảm giác thú vị về thiên nhiên vũ trụ bỗng trở nên thật gần gũi. Hóa thân vào những người chiến sỹ lái xe, tác giả đã nhìn hiện thực chiến tranh bằng con mắt của người lính. Đó là cái nhìn lãng mạn, trẻ trung, yêu đời.

Trước những thách thức khốc liệt do những chiếc xe không kính mang lại, người lính đã tỏ thái độ bất chấp, coi thường hiểm nguy.

*“Không có kính ừ thì có bụi  
Bụi phun tóc trắng như người già  
Chưa cần rửa phì phèo châm điếu thuốc  
Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha  
Không có kính ừ thì ướt áo  
Mưa tuôn mưa xối như ngoài trời  
Chưa cần thay thái trăm cây số nữa  
Mưa ngừng gió lùa khô mau thôi”*

Hai khổ thơ đầy ắp những chi tiết hiện thực, đó là một kiểu hút thuốc “phì phèo” rất lính, rồi tiếng cười “ha ha” vô tư, sáng khoái, đó là “bụi phun”, “mưa tuôn”, “mưa xối”. Những chi tiết rất thực rất sống động ấy mà đưa ta đến cuộc sống gian khổ nhưng đầy ắp niềm vui và tiếng cười của những người lính trẻ. Hiện thực đời lính đã được Phạm Tiến Duật tái hiện bằng những câu thơ đậm chất văn xuôi và một giọng thơ ngang tàng, hồn nhiên rất lính.

Thực tế những bánh xe lăn là những gian khổ, những hiểm nguy. Đó là những thách thức rất thực mà những người lính lái xe không kính đã trải qua trên đường và chiến trường. Nhưng với họ, gian khổ chẳng có ý nghĩa gì. Điệp từ “ừ thì” và “chưa cần” đã làm bật lên thái độ thách thức, bất chấp hiểm nguy của người lái xe. Đây là thái độ của con người đứng cao hơn hoàn cảnh, coi thử thách là cơ hội để thể hiện mình. Không phải là người lính gồng mình lên để vượt qua gian khổ, mà các anh đã chiến thắng thử thách khốc liệt một cách hết sức nhẹ nhàng bằng tiếng cười “ha ha” đầy sáng khoái. Đó là tiếng cười của niềm lạc quan yêu đời, chất chứa trong đó biết bao hồn nhiên, trong sáng tuổi trẻ. Bằng ống kính điện ảnh, nhà thơ đã ghi lại được những khoảnh khắc xúc động của tình đồng chí, đồng đội giữa những người lính Trường Sơn.

*“Những chiếc xe từ trong bom rơi*

*Đã về đây họp thành tiểu đội*

*Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới*

*Bắt tay qua cửa kính vỡ rồi”*

Phạm Tiến Duật đã khéo léo đưa những chiếc xe không kính vào thơ để làm cơ sở nảy nở tình cảm giữa những người lính lái xe. Mới đầu chỉ là những chiếc xe không kính, nhưng về sau đã họp thành cả một tiểu đội xe không kính. Từ “tiểu đội” cho ta hiểu rằng tình cảm giữa những người chiến sĩ lái xe trước hết là tình đồng đội giữa những con người cùng chung nhiệm vụ chiến đấu, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Qua hình ảnh tiểu đội xe không kính, nhà thơ vừa gợi được sự ác liệt của chiến tranh, vừa tạo ra được tình huống để người lính lái xe bộc lộ tình đồng chí đồng đội.

Nhờ xe không có kính mà người lính dễ dàng giao lưu với nhau hơn. Không kính tưởng như thô sơ, hổng hóc nhưng đến đây đã làm bật lên vẻ đẹp riêng của nó. Gặp nhau trên con đường Trường Sơn huyết mạch, người lính bắt tay nhau qua cửa kính vỡ như một cách bộc lộ tình cảm. Cái bắt tay nồng ấm tình đồng chí này không nhẹ nhàng như cái nắm tay giữa những người nông dân trong bài thơ “Đồng chí” của Chính Hữu mà có một cái gì đó thật mạnh mẽ và ngang tàng. Đây cái bắt tay này còn có cả những tiếng cười hồn nhiên trong sáng và cái sôi nổi của tuổi trẻ mang theo vào chiến trường.

Đầu tiên giữa những người lính lái xe chỉ là tình đồng đội giữa những người cùng một tiểu đội, về sau đã phát triển thành bạn bè và hơn thế nữa thành tình cảm gia đình.

*“Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời*

*Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy.”*

Bếp Hoàng Cầm là bếp dã chiến do anh nuôi tên là Hoàng Cầm chế tạo ra. Đây là loại bếp được đặt sâu trong lòng đất để hạn chế sự tỏa khói, tránh bị địch phát hiện. Nhưng đi vào trang thơ Phạm Tiến Duật, cái bếp của người lính đã được “dựng giữa trời”, thật sừng sững, thật ngang tàng như thách thức kẻ thù. Trong thơ Phạm Tiến Duật, bếp hoàng cầm đã trở thành tín hiệu của sự sum họp, đoàn tụ. Ở nơi nào có bếp Hoàng Cầm là nơi đó có một gia đình lính, bởi theo họ “chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy”. Câu thơ có giọng điệu rất dí dỏm và thoáng nụ cười hồn nhiên rất chất lính. Ở đây tác giả đã có một cách định nghĩa rất độc đáo về gia đình. Đối với những người lính lái xe, không nhất thiết phải chung huyết thống mà chỉ cần chung bát, chung đũa thì đã là gia đình rồi. Bát đũa bình thường giản dị mà đã trở thành vật thiêng liêng gắn kết tình cảm giữa những người lính xa nhà chỉ cần được quay quần xung quanh bếp Hoàng Cầm, cùng chia sẻ bữa cơm đạm bạc là họ đã được tận hưởng cảm giác ấm cúng của gia đình. Dường như với những người lính Trường Sơn, tình đồng chí đồng đội cũng đẹp đẽ, thiêng liêng chẳng khác nào tình cảm gia đình.

Lý tưởng chiến đấu cao đẹp và niềm tin vào chiến thắng của dân tộc ở người lính lái xe được thể hiện thật chân thành và xúc động trong những vần thơ giản dị.

*“Võng mắc chông chênh đường xe chạy*

*Lại đi lại đi trời xanh thêm”.*

Tác giả đã miêu tả hết sức chân thực giấc ngủ của người lính lái xe. Giấc ngủ “chông chênh” vì đường xe chạy gập ghềnh, từ láy “chông chênh” đã góp phần tô đậm cuộc sống gian khổ của người lính Trường Sơn.

Câu thơ cuối ngắt nhịp 2/2/3 đã làm nên âm hưởng phơi phới. Đặc biệt điệp ngữ “lại đi” khiến câu thơ như một tiếng reo vui, chất chứa trong đó là bao nhiêu hồ hởi, háo hức của người lính lúc lên đường ra trận. Người lính hiểu mỗi chuyến xe vào chiến trường là để cho “trời xanh thêm”. Hình ảnh “trời xanh” là ẩn dụ cho hòa bình, cho độc lập, tự do của Tổ quốc, cho ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Đến đây lý tưởng chiến đấu của người lính Trường Sơn đã sáng ngời. Người chiến sĩ thấy “trời xanh thêm” là đã tin tưởng vào ngày chiến thắng đang đến gần, niềm tin ấy đã làm nên nguồn sức mạnh tinh thần lớn lao cho cả tiểu đội xe không kính.

Vẻ đẹp của người lính lái xe Trường Sơn kết đọng ở lòng yêu nước cháy bỏng và ý chí chiến đấu vì sự nghiệp giải phóng miền Nam:

*“Không có kính, rồi xe không có đèn*

*Không có mui xe, thùng xe có xước*

*Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước:*

*Chỉ cần trong xe có một trái tim.”*

Điệp ngữ “không có” đã làm nên âm điệu nhanh, mạnh, khỏe khoắn, dồn dập cho cả đoạn thơ. Ta cảm nhận thấy trong nhịp điệu ấy khí thế khẩn trương, hối hả của những đoàn xe ra trận và cả sự ác liệt trong cuộc chiến. Tác giả đã sử dụng thành công nghệ thuật liệt kê

“không có kính”, đồng nghĩa với sự chông chênh những mắt mát, hi sinh của người lính. Đến đây hình tượng những chiếc xe không kính đã phát triển ở mức cao hơn. Xe không chỉ “không có kính”, mà còn “không có đèn”, “không có mui xe”, chiếc xe đã trở lên hồng hóc, méo mó và biến dạng như một thứ đồ phế thải.

Tưởng chừng xe không thể chạy được, nhưng thật kì diệu “Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước”. Đây là một điều bất ngờ, hơn thế nữa là những phi thường, là một sự bất chấp đầy thách thức. Tại sao lại có điều kì diệu ấy? Nhà thơ Phạm Tiến Duật đã phát hiện rằng: “Chỉ cần trong xe có một trái tim” thì dù thế nào xe vẫn cứ chạy. Không có cách lí giải nào cụ thể và thuyết phục hơn thế “Chỉ cần” có nghĩa là yếu tố duy nhất để xe vẫn cứ chạy chính là trái tim người lính. Chỉ có trái tim quả cảm, giàu lòng yêu nước của người chiến sĩ lái xe thì có mọi khó khăn đã lùi lại phía sau. Đặc biệt nhà thơ đã phát hiện ra cả tiểu đội xe không kính vẫn chạy vì “miền Nam phía trước”, vì một nửa đất nước đang rên siết dưới gót giày xâm lược của đế quốc Mỹ. Ý chí chiến đấu vì sự nghiệp giải phóng miền Nam thống nhất đất nước của người lính Trường Sơn đến đây đã ngời sáng.

Đẹp nhất trong bài thơ là “trái tim” người lính. Hình ảnh này được đặt trong thế đối lập với ba cái “không”: “không kính”, “không đèn”, “không mui”. Đây chính là sự đối lập giữa cái ác liệt của cuộc chiến với tinh thần, khí phách, tầm lòng của người lính lái xe. Hình ảnh “trái tim” chính là hoán dụ cho người chiến sĩ Trường Sơn yêu nước dũng cảm. Với hình ảnh giàu ý nghĩa này, nhà thơ Phạm Tiến Duật đã mở ra một góc nhìn mới cho hình tượng người lính lái xe không kính. Phải chăng “trái tim” là cội nguồn sức mạnh của cả tiểu đội xe không kính, gốc rễ phẩm chất anh hùng của người lính Trường Sơn. Từ hình ảnh “trái tim” cầm lái, nhà thơ đã khẳng định một chân lí của thời đại chống Mĩ, đó là sức mạnh quyết định chiến thắng không phải là phương tiện, vũ khí mà là con người với trái tim yêu nước nồng nàn và ý chí kiên cường dũng cảm. Có thể nói hình ảnh “trái tim” đã làm bật lên chủ đề của bài thơ và làm ngời sáng vẻ đẹp của người chiến sĩ lái xe Trường Sơn thời chống Mĩ.

Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước anh dũng của dân tộc, biết bao chiến sĩ đã hoà thân thể cùng núi rừng xanh thẳm. Phạm Tiến Duật sáng tác thơ như một sự hồi thúc của con tim, như một nén tâm nhang gửi tới những đồng đội thân yêu. Khi thơ là tiếng nói và điệu hồn dân tộc thì nó sẽ tìm được bến neo đậu vĩnh hằng trong lòng độc giả. Thơ Phạm Tiến Duật chính là những vần thơ như thế. Tiếng nói của một thế hệ thanh niên thời chống Mĩ đã được nhà thơ tài hoa phổ thành thơ, trở thành khúc tráng ca về những con người giản dị mà kiêu hùng, bất khuất. Hình ảnh những người lính của “tiểu đội xe không kính” ấy sẽ còn sáng mãi trong tâm trí nhiều thế hệ bạn đọc.

## **2. Phân tích vẻ đẹp hình tượng người lính trong Bài thơ tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật**

Nói đến Phạm Tiến Duật là nói đến một trong những nhà thơ tiêu biểu của thế hệ nhà thơ trẻ những năm kháng chiến chống Mĩ. Từng chiến đấu trong đội ngũ những người chiến sĩ vận tải dọc đường Trường Sơn, chở vũ khí quân trang từ hậu phương ra tiền tuyến. Thơ ông có giọng điệu khỏe khoắn tràn trề sức sống, tinh nghịch vui tươi mà giàu chất suy tưởng. Thật vậy, Bài thơ về Tiểu đội xe không kính - một bài thơ tiêu biểu của Phạm Tiến Duật đã

nêu lên hình tượng những người chiến sĩ lái xe vui vẻ tếu táo mà đĩnh đạc hiên ngang can đảm, thấm tình đồng đội bạn bè bền vững ý chí chiến đấu vì miền Nam ruột thịt.

Bài thơ về tiểu đội xe không kính đã “ghi lại những nét ngang tàng, dũng cảm và lạc quan của người chiến sĩ lái xe trong binh đoàn vận tải quân sự, qua đó ca ngợi chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam thời chống Mĩ”. Ấn tượng đầu tiên của người đọc về những người lính lái xe Trường Sơn ấy là tư thế ung dung, hiên ngang :

*“Ung dung buồng lái ta ngồi,  
Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.”*

Ta tưởng như đó là dáng ngồi khoan thai, thông thả của những con người nhàn nhã trong cuộc sống đời thường chứ đâu phải là của người lính trên tuyến đường Trường Sơn mưa bom bão đạn ! Tính từ “ung dung” được đảo lên đầu câu thơ, cũng là từ đầu tiên Phạm Tiến Duật dùng để nói về người lính, như một sự khắc sâu vào tâm trí người đọc tâm thế của những con người anh dũng ấy. Nhưng ấn tượng mạnh mẽ nhất về họ không phải là tư thế ngồi “ung dung” mà chính là cái nhìn – cái nhìn khoáng đạt, dũng mãnh, chứa đựng cả tinh thần sẵn sàng hi sinh và lòng quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ. Nó cho ta thấy một tư thế hùng dũng, hiên ngang. Họ dám nhìn thẳng vào gian khổ, vào hi sinh mất mát, cũng chính là nhìn thẳng vào bản thân ; không hề run sợ, né tránh. Đó là thái độ của những trái tim dũng cảm, những con người chân chính. Hai chữ “ta ngồi” kết hợp với điệp từ “nhìn” được lấy lại ba lần cùng giọng thơ đĩnh đạc đã giúp Phạm Tiến Duật dựng nên thành công tư thế của những người lính lái xe : hiên ngang, kiên định, bất khuất. Nhịp thơ 2/2/2 gọi cho người đọc hình ảnh chiếc xe đang lăn bánh, nhẹ nhàng, thanh thản trước tay lái tự tin của người lính. Chính tâm thế ấy giúp họ bình tĩnh đối diện với những khó khăn, gian khổ của chiến trường :

*“Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng  
Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim  
Thấy sao trời và đột ngột cánh chim  
Như sa như ùa vào buồng lái.”*

Đoạn thơ mang đến cho ta cảm giác như một thước phim quay chậm theo ánh nhìn của người chiến sĩ. “Gió”, được nhân hoá qua biện pháp chuyển đổi cảm giác đầy ấn tượng : “xoa mắt đắng”. Hiện thực khó khăn khốc liệt của chiến tranh không làm mất đi nét trẻ trung, lãng mạn trong tâm hồn của người lính. Hình ảnh “Con đường chạy thẳng vào tim” phải chăng là một lời nhắn nhủ của các chiến sĩ : con đường chiến đấu, con đường đến với miền Nam ruột thịt là con đường của trái tim, được sự chỉ dẫn của trái tim. Những từ “nhìn”, “thấy”, “sa”, “ùa” có tác dụng đặc tả tốc độ phi thường của những chiếc xe đang lướt nhanh, băng mình qua mưa bom bão đạn.

*“Trên con đường ấy, đồng hành với gió là bụi:  
Không có kính, ù thì có bụi*

*Bụi phun tóc trắng như người già*

*Không cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc*

*Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha.”*

Gió bụi tượng trưng cho những gian khổ, thử thách mà các chiến sĩ trên tuyến đường Trường Sơn phải trải qua. Tiếng “ừ” vang lên như là sự chấp nhận, nhưng là sự chấp nhận một cách chủ động của người chiến sĩ. Độc đáo và dí dỏm biết bao là hình ảnh so sánh : “Bụi phun tóc trắng như người già”. Hiện thực khó khăn, gian khổ đã được những tâm hồn trẻ trung, lạc quan của người lính nhìn nhận một cách hóm hỉnh, bình thản. Đó là cái bình thản của những người coi thường khó khăn, gian khổ. Với họ, những trở ngại trên con đường chiến đấu là không đáng kể. Vì thế mà : “Chưa cần rửa, phì phèo châm điếu thuốc – Nhìn nhau mặt lấm cười ha ha”. Phạm Tiến Duật đã đưa vào câu thơ chất hiện thực ngồn ngộn, tựa như một câu chuyện của đời sống, tự nó đã mang trong mình chất thơ và người nghệ sĩ chỉ làm công việc của người chấp bút. Chính nhà thơ Phạm Tiến Duật đã từng tâm sự : “lúc đó, việc sáng tác thơ không còn theo vần điệu, cú pháp cổ điển nữa mà lấy vần nhịp của cuộc sống thay cho vần nhịp chữ nghĩa”. Nhịp chiến đấu sôi động của những người lính đã phổ nhạc vào câu chữ, làm nên khúc ca hào hùng về chính cuộc sống của họ. Đó là một cuộc đời bi tráng, đậm chất lính.

Không chỉ có gió bụi chiến trường, những người lính còn phải trải qua những cơn mưa rừng dữ dội :

*“Không có kính ừ thì ướt áo*

*Mưa tuôn mưa xối như ngoài trời*

*Chưa cần thay, lái trăm cây số nữa*

*Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.”*

Ta nhận ra ở đây sự lặp lại cấu trúc của câu thơ đầu khổ thơ thứ hai. Đó là sự lặp lại có tính chất liệt kê những gian khổ, qua đó thể hiện tinh thần không nao núng trước những khó khăn của người lính. Họ thản nhiên coi việc mưa giội vào xe là điều tất yếu. Tác giả lại sử dụng một loạt những động từ mạnh để chỉ sự dữ dội của mưa “tuôn”, “xối”, càng nhấn mạnh thêm những gian khổ mà người lính phải trải qua. Nhưng họ chấp nhận một cách ngang tàng, lạc quan :

*“Không cần thay, lái trăm cây số nữa*

*Mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi.”*

Đó là thái độ của những người lính mang trong mình tâm thế bất khuất, coi thường gian khổ, hi sinh, luôn sẵn sàng tiến về phía trước để chi viện cho chiến trường miền Nam. Tinh thần ấy được tính bằng con số cụ thể : “trăm cây số”. Cụ thể nhưng lại mang ý nghĩa biểu tượng. Đó là biểu tượng cho quãng đường mưa bom bão đạn, hi sinh, mất mát. Đọc những câu thơ

này ta càng thêm thấm thía rằng con đường Trường Sơn huyền thoại đã thấm bao mồ hôi, xương máu của chiến sĩ ta.

Thơ Phạm Tiến Duật được dệt nên từ chất liệu của cuộc đời chiến đấu vừa khốc liệt, vừa lãng mạn mà chính ông đã từng trải nghiệm. Vì thế, nó gần gũi lắm, thân thiết lắm. Nó khiến ta có thể cảm nhận được hơi thở của chiến trường, nhịp sống của những người lính. Những con người tràn đầy tinh thần lạc quan ấy đã biến khó khăn thành cơ hội để thể hiện tình đồng đội sâu sắc :

*“Gặp bạn bè suốt dọc đường đi tới*

*Bắt tay nhau qua cửa kính vỡ rồi”*

Đây là cái bắt tay thân tình của những con người cùng chung chí hướng, cái bắt tay truyền lửa – ngọn lửa soi sáng những chặng đường khốc liệt được thắp lên từ triệu trái tim chiến sĩ tràn đầy nhiệt tình cách mạng. Những con người vốn “xa lạ”, gặp nhau nơi chiến trường, đồng điệu nhau ở tình yêu Tổ quốc và trở thành đồng đội, “đồng chí”. Họ kề vai, sát cánh bên nhau không chỉ trong những giờ phút khốc liệt băng qua mưa bom bão đạn, đối mặt với kẻ thù, cận kề cái chết mà cả trong những phút giây ấm áp, thân tình :

*“Bếp Hoàng Cầm ta dựng giữa trời*

*Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy.”*

Một định nghĩa về gia đình thật mới mẻ, giản dị và thiết thân biết bao. Những lần nghỉ ngơi vội vã, những bữa cơm đạm bạc chan chứa tình thân đã mang lại không khí gia đình đầm ấm, giúp người lính vui đi nỗi nhớ quê hương, người thân. Nó như một nguồn sức mạnh nâng bước các chiến sĩ :

*“Võng mắc chông chênh đường xe chạy*

*Lại đi, lại đi trời xanh thêm.”*

Lắng nghe những vần thơ này ta mới càng thấm thía hơn nhận định : Phạm Tiến Duật là nhà thơ của Trường Sơn. Hình ảnh “bếp Hoàng Cầm”, “võng mắc chông chênh” là hiện thực của cuộc sống chiến trường được đưa vào thơ tự nhiên như hơi thở núi rừng. Hồn thơ cứ tự nó được khởi nguồn từ chính những hiện thực bình dị ấy. Nhưng nhịp điệu thơ lại được tạo nên bởi nhịp võng đưa, bởi nhịp bánh xe quay đều. Từ láy “chông chênh” không chỉ mang lại vần điệu cho câu thơ mà còn có ý nghĩa gợi hình sâu sắc. Đó là hình ảnh thực của con đường xe chạy hay là những khó khăn trở ngại, những hiểm nguy mà người lính phải đối mặt trong chiến tranh ? Nhưng khí phách, ý chí chiến đấu của những người lính ấy vẫn luôn vững vàng, kiên định. Ngọn lửa trái tim và tình đồng chí – tình cảm của những con người trong cùng “gia đình” đã nâng những bước chân lạc quan, phơi phới, ngân lên thành câu hát, băng qua “bom giạt bom rung” để “Lại đi, lại đi trời xanh thêm”. Điệp từ “lại đi” lặp lại hai lần vừa thể hiện nhịp sống, chiến đấu của tiểu đội xe không kính vừa khẳng định tinh thần, ý chí cách mạng kiên định vững vàng không sức mạnh bạo tàn nào có thể ngăn nổi của những người lính. Dường như chính những bước chân ấy đã nhuộm lên màu xanh của bầu trời – màu



xanh chứa chan hi vọng gọi lên tâm hồn lạc quan, sức trẻ, khát vọng và niềm tin chiến thắng của người lính Trường Sơn.

Trong khổ thơ cuối cùng, một lần nữa tác giả lại nhấn mạnh sự khốc liệt của chiến trường đồng thời khẳng định ý chí chiến đấu bất khuất của những người lính. Phạm Tiến Duật tâm sự rằng ông đã “gắn bó với những nẻo đường bom đạn bằng máu”. Những trải nghiệm ấy giúp ông hiểu hơn ai hết sự hi sinh của những người lính, và cũng hơn bất cứ người nào, nhà thơ biết rõ sức mạnh của họ bắt nguồn từ chính nhiệt huyết cách mạng tràn đầy. Nhiệt tâm ấy là ánh sáng dẫn lối chỉ đường cho những chiến sĩ thẳng bước trên đường Trường Sơn trập trùng, gian khó :

*“Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước :*

*Chỉ cần trong xe có một trái tim.”*

Một từ “vẫn” giản dị mà có sức nặng khẳng định mạnh mẽ. Nó như lời hứa đinh ninh của những chiến sĩ lái xe sẵn sàng vượt lên trên mọi gian lao, thử thách, tiến về miền Nam. Họ đạp bằng tất cả, “Chỉ cần trong xe có một trái tim”. Từ “chỉ cần” đảo lên đầu câu vừa nhấn mạnh thái độ hiên ngang, vừa khẳng định sức mạnh của “trái tim”. “Trái tim” là hình ảnh hoán dụ chỉ những người chiến sĩ trẻ, tràn đầy lòng yêu nước và ý chí kiên cường. Đó là trái tim sục sôi tình yêu Tổ quốc và lòng căm thù quân xâm lược.

Tác giả mở đầu bài thơ bằng dấu ấn về những cái “không có” : “Không có kính không phải vì xe không có kính”. Nhưng khép lại bài thơ lại là : “Chỉ cần trong xe có một trái tim”. Cái không có là những cơ sở vật chất. Cái có là trái tim, là nhiệt huyết của tuổi thanh xuân dâng hiến cho Tổ quốc. Cái không có đó làm nổi bật cho cái có.

Nhà thơ Vũ Quần Phương từng nhận xét : “Chỗ đặc sắc của thơ Phạm Tiến Duật là lấy cuộc sống để nói tình cảm. Cái sâu sắc của tình cảm trong thơ anh phải tìm trong cuộc sống, không tìm trong chữ nghĩa”. Quả thật, chất thơ trong thơ Phạm Tiến Duật nói chung, trong Bài thơ về tiểu đội xe không kính nói riêng toát lên từ thực tế cuộc chiến đấu, từ niềm vui sống của thời đại, từ sức trẻ, từ tâm hồn phơi phới của thế hệ chiến sĩ Việt Nam mà nhà thơ đã trải nghiệm. Những vần thơ ấy một thời đã là nguồn sống tiếp sức cho những người lính trên khắp các mặt trận. Cho đến nay, nó vẫn chứng tỏ sức sống của mình.

Tóm lại, Bài thơ về Tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật đã thành công trong việc khắc họa hình tượng những chiến sĩ lái xe trên đường Trường Sơn đầy gay go thử thách, một lực lượng tiêu biểu cho thế hệ trẻ Việt Nam trong giai đoạn ác liệt nhất của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Cuộc kháng chiến chống Mỹ đã thành công hơn ba mươi năm qua nhưng hình tượng tiêu biểu của một thế hệ trẻ lạc quan yêu đời, hồn nhiên, coi thường thiếu thốn gian khổ, sôi nổi, đầy quyết tâm chiến đấu vì miền Nam ruột thịt ngày nào vẫn chưa mờ phai trong lòng mỗi người Việt Nam chúng ta...

### **3. Suy nghĩ của em về vẻ đẹp hình tượng người lính trong Bài thơ tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật**

Nếu trong bài thơ “Tây Tiến” nhà thơ Quang Dũng khắc tạc hình tượng người lính hào hùng, hào hoa và bi tráng thì nhà thơ Phạm Tiến Duật lại đậm tô vẻ đẹp ngang tàng mà anh dũng của những người chiến sĩ lái xe trên tuyến đường Trường Sơn thời chống Mỹ.

"Bài thơ về tiểu đội xe không kính: được Phạm Tiến Duật viết năm 1969 khi cuộc kháng chiến chống Mỹ đang diễn ra ác liệt. Bài thơ đã làm nổi bật vẻ đẹp người lính lái xe Trường Sơn dũng cảm, hiên, lạc quan, giàu ý chí chiến đấu giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Dù phải ngồi trên xe không kính vì "bom giạt, bom rung kính vỡ đi rồi" nhưng những người lính lái xe hiện lên với tư thế hiên ngang lạ thường:

*"Ung dung buồng lái ta ngồi*

*Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng"*

Từ láy "ung dung" được đảo lên đầu câu thơ đã làm nổi bật tư thế hiên ngang của người lính lái xe. Điệp từ "nhìn" kết hợp với nhịp thơ 2/2/2 đã mở rộng không gian đất trời để nhấn mạnh cái nhìn trực diện không đổi, không hề run sợ trước khó khăn, gian khổ. Điều đó thể hiện một bản lĩnh vững vàng của người lính lái xe.

Trong tư thế ung dung ấy, người lính lái xe có những cảm nhận rất riêng khi tiếp xúc trực tiếp với không gian bên ngoài:

*"Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng*

*Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim*

*Thấy sao trời và đột ngột cánh chim*

*Như sa, như ùa vào buồng lái"*

Xe không kính nên giữa người lính lái xe và không gian bên ngoài không hề có sự ngăn cách. Tác giả đã diễn tả một cách cụ thể ẩn tượng những cảm giác sống động của người lính lái xe: có gió, có con đường, có sao trời, có cánh chim,... tất cả như giao hòa cùng con người. Xe băng băng tiến về phía trước, con đường giải phóng miền Nam như chạy thẳng vào tim. Những hình ảnh so sánh kết hợp cùng phép điệp ngữ "nhìn thấy, thấy", "như sa, như ùa" không chỉ thể hiện những cảm giác thú vị mà còn gợi cả tốc độ phi thường của đoàn xe quân sự trên con đường huyền thoại.

Những người lính lái xe còn có có tinh thần lạc quan, bất chấp gian khổ, khó khăn:

*"Không có kính ù thì ướt áo*

*Bụi phun tóc trắng như người già"*

Đường Trường Sơn đất lầy sỏi đá, bom đạn giặc Mỹ cày xới, mùa mưa thì lầy lội, mùa khô thì bụi mịt mù. Động từ "phun" đã đặc tả mức độ bụi đường. Trước khó khăn, gian khổ, người lính đón nhận một cách thản nhiên: "không có kính ù thì có bụi", cũng "chưa cần rửa phì phèo châm điếu thuốc", "nhìn nhau mặt lấm cười ha ha". Sau nỗi khổ bụi đường là nỗi khổ vì mưa rừng Trường Sơn:

*"Không có kính ừ thì ướt áo*

*Mưa tuôn, mưa xối như ngoài trời"*

Xe không kính nên trong buồng lái cũng như ngồi ngoài trời ướt áo. Nhưng người lính đón nhận khó khăn ấy một cách thản nhiên bởi "không có kính ừ thì ướt áo", cũng "chưa cần thay lái trăm cây số nữa" để "mưa ngừng, gió lùa khô mau thôi".

Những người lính lái xe thắt chặt tình cảm đồng đội với những cái bắt tay thân ái, đầy tin cậy qua ô cửa kính vỡ. Tình cảm đồng đội gắn bó keo sơn như máu thịt như một gia đình khiến ta không khỏi cảm động:

*"Chung bát đũa nghĩa là gia đình đấy"*

Nghĩa cử bình dị "chung bát đũa" nhưng ở đó những người lính cùng san sẻ bát cơm manh áo, họ cùng chung chí hướng với quyết tâm rực cháy:

*"Lại đi, lại đi trời xanh thêm"*

Bầu trời hòa bình đón đợi các anh đó là động lực dồi dào của nghị lực, là sợi dây bền chặt để tinh đồng đội thêm khăng khít.

Nhà thơ đậm tô hình ảnh người lính dũng cảm cùng niềm tin mãnh liệt. Trước vô vàn những mắt mắt từng đoàn xe vẫn không lùi bước tiến về miền Nam để giải phóng, thống nhất đất nước:

*"Không có kính, rồi xe không có đèn,*

*Không có mui xe, thùng xe có xước,*

*Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước:*

*Chỉ cần trong xe có một trái tim"*

Thiếu thốn chồng chất với điệp từ "không" và phép liệt kê một loạt bộ phận: kính, đèn... nhưng cân bằng tất cả chỉ "có một trái tim". Hình ảnh hoán dụ chỉ cội nguồn của sức mạnh chính là lòng yêu nước sâu nặng, biểu tượng đẹp để sự can trường mà không kém một chút "ngông" trong đó.

Với thể thơ tự do, giọng điệu sôi nổi, bài thơ đã làm nổi bật vẻ đẹp của người lính lái xe Trường Sơn thời chống Mỹ cứu nước. Qua đó bồi dưỡng mỗi người tinh thần lạc quan, dũng cảm và ý chí chiến đấu vượt lên mọi gian khổ, khó khăn.